

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/11/2020

“ Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Tuấn và ông Phạm Huy Diệu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Linh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân - gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17/11/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1993 - HKTT: Thôn 3, xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện tại: Thôn L, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương - Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991 - HKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Có mặt.

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, chị Phạm Thị Dn trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 5 năm 2013, tại UBND xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 6 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm, không có sự đồng cảm, cuộc sống vợ chồng căng thẳng, áp lực. Đến tháng 8 năm 2020 chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, sống ly thân anh Sinh cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài và không có biện pháp nào để cải thiện nên chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S.

Theo bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn S trình bày: Anh và chị D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn như chị D đã trình

bày là đúng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, lý do vì chị D hay ghen tuông vô cớ, đến cuối tháng 8 năm 2020, chị D đã bỏ về nhà bố mẹ để sống ly thân anh cho đến nay, thời gian vợ chồng ly thân hai bên không quan tâm đến nhau, tình cảm không còn, nay chị D xin ly hôn anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên nếu chị D cương quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về con chung: Chị D và anh S đều xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 06/5/2018 và Nguyễn Thùy D, sinh ngày 24/12/2013, hiện nay con chung do anh S đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị D xin được nuôi con nhỏ là Nguyễn Khánh H, anh S xin được nuôi cả hai con chung, không bên nào yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, ruộng canh tác và công sức: Chị D và anh S đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng các thủ tục tố tụng, các đương sự đã chấp hành các quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn S. Về con chung: Xử giao con Nguyễn Khánh H, sinh ngày 06/5/2018 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Thùy D, sinh ngày 24/12/2013 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Về án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị D đã nộp là 300.000đ. Chị Phạm Thị D đã nộp đủ án phí ly hôn. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn S có đăng ký

kết hôn ngày 30 tháng 5 năm 2013, tại UBND xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, đây là hôn nhân hợp pháp.

Lời khai của chị D và anh S đều xác định vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, không tin tưởng sự chung thủy của nhau, hai bên sống ly thân từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay nhưng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. HĐXX xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị D và anh S không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn S là phù hợp với qui định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị D và anh Sinh có hai con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 06/5/2018 và Nguyễn Thùy D, sinh ngày 24/12/2013, hiện nay đang do anh Sinh trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy chị D đang làm công nhân, anh S làm nghề lái xe, hai bên đều có thu nhập ổn định và được bố mẹ đẻ hai bên hỗ trợ việc chăm sóc con, có thể đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển toàn diện cũng như quyền lợi về mọi mặt của con. Do vậy, HĐXX giao con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 06/5/2018 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Thùy D, sinh ngày 24/12/2013 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của đương sự, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Phạm Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn S.

2. Về con chung: Xử giao con Nguyễn Khánh H, sinh ngày 06/5/2018 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Thùy D, sinh ngày 24/12/2013 cho anh S trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của đương sự, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Phạm Thị D phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị D đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số AA/2017/0009355, ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Chị Phạm Thị D đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hà Xuân Trường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hà Xuân Trường

